

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH KHỐI TỈNH NĂM 2025 (đợt 1)

(Kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày ____/6/2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
	Tổng cộng				2.377.453
		Chi đầu tư xây dựng cơ bản			721.691
		ĐẦU TƯ			721.691
		Chi đầu tư			486.687
			Công an tỉnh		40.857
				Dự án xây dựng trung tâm điều hành tác chiến quản lý an ninh trật tự	40.857
				Nguồn vốn trung ương bổ sung có mục tiêu	436.000
				Kinh phí thực hiện các dự án đầu tư	436.000
			Vốn đầu tư		9.830
				Tăng vốn đầu tư hỗ trợ có mục tiêu cho cấp huyện	9.830
		Chi đầu tư phát triển khác			235.004
			Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Đồng Nai		235.004
				Bổ sung nguồn vốn ủy thác cho vay các đối tượng mua nhà ở xã hội	150.000
				Bổ sung nhu cầu cho vay các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách là 135.000 trđ, số đã cấp nguồn dự toán năm 2025 là 50.000 trđ.	85.000
				Cấp bù chênh lệch lãi suất theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg	4
		Chi thường xuyên			1.385.860
		AN NINH			51.159
		Chi an ninh			51.159
			Công an tỉnh		51.159
				hỗ trợ cơ sở vật chất cho Công an cấp xã	31.800
				Hỗ trợ Công an tỉnh chi phí bảo quản vật chứng chuyên án 920G	8.307
				Hỗ trợ kinh phí cho 160 cảnh sát cơ động của Bộ Công an tăng cường cho Công an tỉnh	2.112
				kinh phí thực hiện các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống CAND Việt Nam, 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	3.318
				Trợ cấp tết	5.622
		QUỐC PHÒNG			227.922
		Chi quốc phòng			227.922
			Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		59.638
				Hỗ trợ kinh phí cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức tiếp đón các Đoàn Ban liên lạc Cựu chiến binh	703
				Hỗ trợ kinh phí tổ chức đảm bảo hợp luyện, sơ duyệt, tổng duyệt và tham gia diễn binh, diễu hành trong Lễ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền nam, thống nhất đất nước	4.483

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Hỗ trợ kinh phí cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện công tác Đối ngoại quốc phòng năm 2025	4.098
				Hỗ trợ kinh phí cho Chương trình "Xuân chiến sỹ" năm 2025	500
				Hỗ trợ kinh phí để thực hiện Đề án mua sắm trang bị, phương tiện, tài sản chuyên dùng thực hiện nhiệm vụ	3.175
				Hỗ trợ mua sắm công cụ hỗ trợ dân quân cho cấp huyện, xã	15.200
				Hỗ trợ mua sắm quân trang dân quân cho cấp huyện, xã	21.151
				Hoạt động quân báo theo đề án (Mật)	6.131
				Kinh phí tổ chức các hoạt động chào mừng hợp mặt kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống Dân quân tự vệ (28/3/1935 - 24/3/2025)	375
				Trợ cấp tết	3.822
				Chi kinh phí tăng thêm theo Nghị định 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025 của Chính phủ	162.315
				Hỗ trợ kinh phí tăng thêm đối với lực lượng dân quân tự vệ do thực hiện Nghị định 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025 của Chính phủ	162.315
				Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	5.969
				Hỗ trợ kinh phí tổ chức đảm bảo hợp luyện, sơ duyệt, tổng duyệt và tham gia diễn binh, diễu hành trong Lễ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền nam, thống nhất đất nước	5.969
				SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	302.575
				Chi giáo dục	181.401
				Chi miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ	90.000
				Kinh phí miễn giảm học phí trẻ mầm non 05 tuổi học kỳ II năm học 2024-2025 theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, miễn giảm học phí mầm non, trung học cơ sở và trung học phổ thông học kỳ I năm học 2025 - 202	90.000
				Sở Giáo dục và Đào tạo	83.332
				Cấp bù học phí năm 2024-2025	84
				Chi hoạt động	2.193
				Hỗ trợ chi phí học tập năm 2024-2025	147
				Hỗ trợ học bổng, hỗ trợ mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	224
				Kinh phí hỗ trợ giáo viên theo Nghị quyết số 07/2024/NQ-HDND ngày 17/7/2024	10.624
				Kinh phí sửa chữa trụ sở các trường THPT	8.000
				Kinh phí sửa chữa trụ sở đã thực hiện ký hợp đồng	11.770
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	35.832
				Ôn thi tốt nghiệp học sinh 12	5.711
				Phụ cấp giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo NĐ 28/2012/NĐ-CP	2.508

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Phụ cấp thâm niên nhà giáo lần đầu	89
				Tham dự Hội thi thiết bị tự làm toàn quốc tại Hải Phòng	783
				Tổ chức Hội nghị giao ban, tập huấn, hội thảo về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	60
				Tổ chức Hội nghị với các Doanh nghiệp “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành” năm 2025 và những năm tiếp theo	54
				Tổ chức kiểm tra công tác đào tạo nghề đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an trên địa bàn tỉnh	35
				Tổ chức kiểm tra hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2025	125
				Trang bị PCCC cho trường THPT Trần Phú	198
				Trợ cấp tết cho CB, GV	4.304
				Trợ cấp tết cho học sinh	350
				Trợ cấp thôi việc giáo viên	32
				Tuyển nhà giáo GDNN có thiết bị được chọn cấp tỉnh để tham gia Hội thi thiết bị tự làm toàn quốc	209
				Trường Đại học Đồng Nai	8.069
				Kinh phí sửa chữa hạng mục Ký túc xá (03 khối) và hành lang cầu nối Trường PT THSP	7.996
				Trợ cấp tết	73
				Chi đào tạo, dạy nghề	121.174
				Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	7.317
				Bảo dưỡng thường xuyên điện, nước, vật dụng, phòng ở vận động viên và phòng học văn hóa	100
				Khen thưởng HLV, VĐV đạt huy chương giải Quốc gia và Quốc tế; Phụ cấp đẳng cấp cho HLV, VĐV đạt đẳng cấp Kien tướng, DBKT, Cấp I Quốc gia	2.692
				Kinh phí tham gia biểu diễn giao lưu nghệ thuật truyền thống tại Ấn Độ	107
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	174
				Tập huấn, tham gia thi đấu thể thao quốc tế (tiền ăn, tiền ở, tiền tàu xe, lệ phí thi đấu, bảo hiểm thi đấu, tiền thuốc, khám sức khỏe...). Dự kiến 2-3 giải/năm, khoảng 15 HLV+VĐV	500
				Tập huấn, tham gia thi đấu thể thao trong nước (tiền ăn, tiền ở, tiền tàu xe, lệ phí thi đấu, bảo hiểm thi đấu, tiền thuốc, khám sức khỏe...) +Tập huấn, thi đấu giao hữu: 284 HLV, VĐV x 6.000.000đ x 02 đợt/năm +Thi đấu: 284 HLV, VĐV x 8.000.000đ x 03 giải/năm	3.160
				Trang bị tài sản chuyên dùng môn Bắn súng	225
				Trang bị tài sản chuyên dùng môn Lặn	75

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Trợ cấp tết	284
				Trường Cao đẳng Công nghệ cao	107
				Trợ cấp tết	107
				Trường Cao đẳng Kỹ thuật Đồng Nai	82
				Trợ cấp tết	82
				Trường Cao đẳng y tế Đồng Nai	91
				Trợ cấp tết	91
				Trường Chính trị	36
				Trợ cấp tết	36
				Trường Đại học Đồng Nai	111.824
				Kinh phí hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP	104.109
				Kinh phí sửa chữa một số hạng mục thuộc Khối Nhà xưởng và Khối hội trường của Trường Đại học Đồng Nai (CS1)	7.301
				Trợ cấp tết	414
				Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1.717
				kinh phí hỗ trợ đào tạo và sinh hoạt phí cho sinh viên người Campuchia gốc Việt Nam đang học tập tại Trường Đại học Lạc Hồng năm học 2004 - 2005	1.417
				Kinh phí hỗ trợ giáo viên dạy tiếng việt tại Trường Hữu nghị Lào - Việt tỉnh Champasak	300
		SỰ NGHIỆP Y TẾ			222.896
		Chi y tế			222.896
				Bảo hiểm xã hội	83.336
				Đóng và hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	83.336
				Sở Y tế	139.560
				Bổ sung Kinh phí sửa chữa một số hạng mục BVĐKKV Long Thành (năm 2024)	727
				Kinh phí cải tạo, sửa chữa BV ĐKKV Long Thành	500
				Kinh phí hoàn tạm ứng mua trang thiết bị năm 2018	37.473
				Kinh phí sửa lắp đặt hệ thống, TB phòng cháy, chữa cháy và thiết bị điện kho lưu trữ hồ sơ giám định	184
				Kinh phí thực hiện Đề án nhân sự kiểm dịch y tế quốc tế tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành năm 2025	950
				Kinh phí thực hiện trợ cấp thu hút ngành y tế theo Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND	85.000
				Kinh phí tuyển dụng nhân sự kiểm dịch y tế quốc tế tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành	3.674
				Trợ cấp tết	11.052
		SỰ NGHIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ			150.113
		Chi khoa học công nghệ			150.113
				Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai	51
				Kinh phí Hội thảo "Tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW"	51
				Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học	97

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	97
			Ban Quản lý khu công nghệ cao sinh học		16
				Trợ cấp tết	16
				Chi nhiệm vụ Khoa học công nghệ theo Nghị quyết số 57-NQ	100.117
				Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số,...	100.117
				Sở Nông nghiệp và Môi trường	9.232
				Biên mục, chỉnh lý và tạo lập CSDL tài liệu lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường (không bao gồm hồ sơ địa chính)	1.500
				Chuyển đổi cơ sở dữ liệu địa chính (chưa tính chi phí biên tập và in lại bản đồ địa chính)	4.000
				Nâng cấp một số phần mềm nội bộ và chuyển đổi số đáp ứng công tác quản lý trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2024 (Nâng cấp Phần mềm QLDD; Quản lý hợp đồng thuê đất; Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất) đáp ứng công tác quản lý và chuyển đổi số trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; đấu giá quyền sử dụng đất; giao đất/thuê đất	2.462
				Nâng cấp một số phần mềm nội bộ và chuyển đổi số đáp ứng công tác quản lý trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2025 (Thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa cơ quan công chứng - Văn phòng đăng ký đất đai - thuế, cắt giảm giấy tờ và thực hiện nộp thuế; Thực hiện nâng cấp Cổng thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường thành Sở Nông nghiệp và Môi trường	1.270
				Sở Y tế	39.420
				Kinh phí triển khai Bệnh án điện tử (EMR) tại các bệnh viện/TTYT có giường bệnh	39.420
				Tỉnh đoàn	908
				Kinh phí thực hiện Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025”	908
				Trường Cao đẳng y tế Đồng Nai	52
				Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025	52
				Trường Đại học Đồng Nai	220
				Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025	220
				SỰ NGHIỆP VĂN HÓA	36.307
				Chi văn hóa	36.307
				Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	834

	SỰ NGHIỆP		CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
					kinh phí phục vụ Lễ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); Tri ân và Giao lưu những người tham gia kháng chiến	834
				Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		234
					Hỗ trợ tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025	16
					Kinh phí tổ chức lễ khánh thành đặt tượng Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn tại di tích Trung ương Cục miền Nam	218
				Sở Nội vụ		15.238
					Chi hoạt động cấp bổ sung năm 2024	101
					Chi hoạt động do tăng thêm 05 biên chế	250
					Kinh phí đi khảo sát, hướng dẫn, tiếp nhận và phối hợp quản lý tài liệu thực hiện công tác văn thư, lưu trữ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh	518
					Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	149
					Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	13.945
					Phóng sự chuyên đề công bố tài liệu lưu trữ lịch sử tình	170
					Sổ tay về công bố tài liệu lưu trữ tỉnh Đồng Nai	87
					Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho VC (15ng x 1,2tr)	18
				Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		19.967
					Biên soạn, xuất bản ảnh: Đặc sắc lễ hội truyền thống ở Đồng Nai	98
					Cắm mốc ranh giới đất khu di tích Quốc gia Văn miếu Trấn Biên	226
					Kinh phí đặt hàng buổi chiếu phim lưu động	2.877
					kinh phí phục vụ Lễ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); Tri ân và Giao lưu những người tham gia kháng chiến	1.350
					kinh phí thực hiện các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống CAND Việt Nam, 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	1.105
					Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	1.304
					Lễ công bố Quyết định công nhận Bảo vật quốc gia Tượng đồng Tê tê Long Giao	254
					Liên hoan Tiếng hát cán bộ ngành thư viện toàn quốc lần thứ VI	150
					Mua thiết bị âm thanh ánh sáng phục vụ biểu diễn	8.080

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Phát triển mô hình TV lưu động, TV kết hợp với TTVH cấp xã, trung tâm học tập cộng đồng, bưu điện VH xã, TV tư nhân có phục vụ cộng đồng phục vụ người dân học tập suốt đời tại cơ sở (thực hiện theo vb 3136/BVHTTDL-TV ngày 25/7/2024)	100
				Tập huấn nghiệp vụ thư viện	40
				Tập huấn về chuyển đổi số cho ngành thư viện "Các giải pháp bảo quản tài nguyên thông tin số" Quý III/2025 tại Khu vực Nam Trung bộ do Thư viện Quốc gia Việt Nam tổ chức	40
				Tham gia cuộc thi kể chuyện sách thiếu nhi do Liên hiệp Thư viện Miền đông Nam bộ & Cục nam trung bộ tại Bình Dương	200
				Tham gia Đại hội cán bộ thư viện các quốc gia Đông Nam Á lần thứ 19 (CONSAL XIX) Quý II/2025 tại Kuala Lumpur, Malaysia do Thư viện Quốc gia Việt Nam tổ chức	60
				Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật; tổ chức Hội thi, Liên hoan trong tỉnh và tham gia giao lưu, hội nghị trong và ngoài khu vực (bao gồm chi phí tổ chức + chi phí trang trí)	981
				Trợ cấp tết	165
				Trung bày triển lãm kỷ niệm 80 năm CMT8 thành công và Quốc khánh 2/9	60
				Tuyên truyền lưu động (Buổi biểu diễn tuyên truyền lưu động + nhiên liệu xe chuyên dùng tại các huyện, TP. Biên Hòa, TP. Long Khánh)	677
				Tuyên truyền phục vụ các ngày lễ khác năm 2025	1.098
				Xây dựng bản foof GIS các di tích khảo cổ học trên địa bàn tỉnh	477
				Xây dựng mới chương trình, trích đoạn	544
				Xuất bản thông tin khoa học Bảo tàng	81
			Tỉnh đoàn		14
				Trợ cấp tết	14
				Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	20
				Trợ cấp tết	20
				SỰ NGHIỆP THỂ DỤC THỂ THAO	38.483
				Chi thể dục thể thao	38.483
				Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	38.483
				Chế độ dinh dưỡng đặc thù của 670 VĐV và 121 HLV	7.583
				Chuẩn bị Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao Đồng Nai năm 2026	3.150
				Kinh phí khen thưởng cho HLV, VĐV lập thành tích cao tại các giải đấu cấp Quốc gia, quốc tế	6.629
				Kinh phí phong đăng cấp cho HLV, VĐV	7.206

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Kinh phí tham dự tập huấn chuyên môn trong nước và tập huấn ở nước ngoài, thi đấu các giải quốc tế tổ chức ở nước ngoài	1.939
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	407
				Kinh phí tổ chức thi đấu các giải thể thao cấp quốc gia, quốc tế, cụm khu vực...	2.250
				Tập huấn trước giải và tham gia thi đấu giải quốc gia, quốc tế trong nước, giải khu vực, giải trẻ	5.325
				Tiền lương tập luyện của 670 VĐV và 87 HLV không hưởng lương từ ngân sách và cấp bù cho HLV hưởng lương ngân sách thấp hơn tiền lương quy định tại ND 152	3.463
				Trợ cấp tết	531
				SỰ NGHIỆP PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH	40.173
				Chi phát thanh truyền hình	40.173
				Đài Phát thanh và Truyền hình	40.173
				Kinh phí đặt hàng	19.440
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	733
				Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Phát thanh Truyền hình	20.000
				SỰ NGHIỆP ĐẢM BẢO XÃ HỘI	2.878
				Chi đảm bảo xã hội	2.878
				Sở Nội vụ	2.235
				Ban quản lý nghĩa trang Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho VC (5ng x 1,2tr)	6
				Kinh phí chi bổ sung tiền lương (03 biên chế)	477
				Kinh phí hoạt động bổ sung do chênh lệch thu chi theo Nghị định 60/2021/NĐ	31
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	245
				Phòng Nội vụ H. Long Thành: kinh phí cải táng mộ mẹ Việt Nam anh hùng	30
				Phòng Nội vụ H. Long Thành: kinh phí tiền ăn cho đối tượng đi điều dưỡng	50
				Phòng Nội vụ H. Trảng Bom: Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho đối tượng NCC	290
				Phòng Nội vụ H. Vĩnh Cửu: Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho đối tượng NCC	87
				Phòng Nội vụ Tp Biên Hòa: Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho đối tượng NCC	500
				Phòng Nội vụ TP. Long Khánh: Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho đối tượng NCC	470

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Trợ cấp viên chức NQ 03/2020/NQ-HĐND	27
				Trung tâm dịch vụ việc làm: Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho VC (18ng x 1,2tr)	22
			Sở Y tế		643
				Bổ sung kinh phí chi con người (TT Công tác XH và Quỹ bảo trợ trẻ em)	538
				Trợ cấp tết	105
		SỰ NGHIỆP KINH TẾ			156.756
		Chi nông nghiệp			25.914
			Sở Nông nghiệp và Môi trường		25.914
				Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của các loài thủy sản theo chuyên đề, nghề cá thương phẩm và đề xuất giải pháp bảo vệ, phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030	1.014
				Dự án Điều tra, đánh giá chất lượng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để có biện pháp cải tạo, sử dụng bền vững	13.226
				Hoàn trả kinh phí tiết kiệm 5% từ thu phí theo Nghị quyết số 119/NQ-CP	584
				Kinh phí thực hiện chương trình Festival Gốm truyền thống Biên Hòa - Đồng Nai	95
				Phụ cấp nhân viên thú y cấp xã năm 2024	4.711
				Phụ cấp nhân viên thú y cấp xã năm 2025	5.982
				Thực hiện Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025”	89
				Trợ cấp tết (SNNPTNT: 212.400.000đ)	213
		Chi lâm nghiệp			1.186
			Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		222
				Hỗ trợ tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025	200
				Kinh phí thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025	22
			Sở Nông nghiệp và Môi trường		964
				Kinh phí lập phương án sử dụng đất giai đoạn 2021- 2030	182
				Kinh phí quản lý, bảo vệ, bảo trì vệ sinh và vận hành tuyến hàng rào điện	512
				Kinh phí sửa chữa Trụ sở làm việc Hạt kiểm lâm Biên Hòa; Hạt kiểm lâm Nhơn Trạch; Hạt kiểm lâm liên huyện Long Thành - Cẩm Mỹ và Hạt kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - Long Khánh	52
				Lập phương án sử dụng đất của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh	62
				Trợ cấp Tết Nguyên đán (BQL rừng LT 48trieu, BQL rừng TP 108)	156
		Chi môi trường			12.185
			Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2.120

SỰ NGHIỆP			CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
					Điều tra tổng thể, xác định thành phần loài, phân bố, đặc điểm sinh thái của loài sinh vật gây hại tại Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai và đề xuất biện pháp kiểm soát, diệt trừ	750
					Điều tra, cập nhật danh lục thực vật rừng chu kỳ 10 năm và xác định phân bố các loài quý, hiếm trong Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai	1.300
					Dự án sắp xếp lại vùng nuôi cá lồng bè, di dời và giải tỏa lồng bè dôi dư trên hồ Trị An (dự án số 01) giai đoạn 1, thuộc Đề án quản lý, sắp xếp ổn định vùng nuôi cá bè trên hồ Trị An	6
					Hỗ trợ tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025	64
					Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai	783
					Kinh phí phục vụ đoàn công tác tỉnh Đồng Nai tham dự Hội nghị Thế giới về Khu dự trữ sinh quyển của Unesco kết hợp học tập kinh nghiệm liên quan đến ngành hàng chuỗi	783
					Sở Nông nghiệp và Môi trường	9.282
					Biên mục, chỉnh lý và tạo lập CSDL tài liệu lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường (không bao gồm hồ sơ địa chính)	1.000
					Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác về chuyển đổi xanh, Net-Zero năm 2025 trên đại bàn tỉnh Đồng Nai	3.000
					Công khai dữ liệu mở thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	483
					Đề cương nhiệm vụ "Xây dựng kế hoạch quản lý, đánh giá, kiểm kê tài nguyên nước mặt xác định dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối và hạ lưu hồ chứa, đập dâng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030"	2.300
					Lập báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2021-2025	139
					Lập đề cương nhiệm vụ "Xây dựng kế hoạch quản lý, đánh giá, kiểm kê, tài nguyên nước mặt và xác định dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối và hạ lưu hồ chứa, đập dâng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2025-2030"	71
					Quan trắc dioxin khu vực xung quanh sân bay Biên Hòa	16
					Thu mẫu hoạt động phóng xạ	110
					Thuê dịch vụ công nghệ thông tin về hạ tầng chỗ đặt, hệ thống điện, điều hòa và các thiết bị liên quan khác để đặt thiết bị Hệ thống dự phòng cho Hệ thống tích hợp và điều hành cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường giai đoạn 2025-2027	266
					Xây dựng quy định về phân vùng môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	1.897

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
			Chi công thương		4.425
			Sở Công thương		4.425
				Hoạt động XTTM chuyên đề "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"	863
				Hội chợ triển lãm ngoài tỉnh	71
				Hội chợ triển lãm, giao thương tại nước ngoài	1.596
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	126
				Kinh phí thực hiện chương trình Festival Gốm truyền thống Biên Hòa - Đồng Nai	1.740
				Trợ cấp tết	29
			Chi giao thông		102.529
			Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông tin		70.000
				Thực hiện các dự án duy tu, sửa chữa các tuyến đường trên địa bàn tỉnh (thanh toán khối lượng hoàn thành của các dự án thi công các năm trước chuyển tiếp sang năm 2025 và thực hiện năm 2025)	70.000
			Sở Xây dựng		32.529
				Bổ sung duy tu sửa chữa thường xuyên đường bộ đường thủy 2026	200
				Bổ sung duy tu sửa chữa thường xuyên đường bộ, đường thủy 2025	8.000
				Bổ sung kinh phí xây dựng văn bản pháp luật	19
				Bổ sung KP trang bị đồng phục ngành năm 2025	10
				Bổ sung trả thù lao trang web năm 2024	32
				Đề án Hệ thống thông tin, quản lý và điều hành VTHKCC	451
				Dự án Bổ sung hệ thống điện chiếu sáng trên tuyến ĐT.767, huyện Trảng Bom (đoạn từ Km6+416 đến Km7+350).	180
				Dự án Cải tạo 02 vị trí giao cắt tại Km18+802 và Km19+564; xử lý thoát nước khu vực cống chui Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây trên tuyến ĐT.773, huyện Cẩm Mỹ	450
				Dự án Cải tạo 03 nút giao trên tuyến ĐT.769B, huyện Nhơn Trạch (tại các lý trình Km7+220, Km9+880 và Km11+580)	450
				Dự án Lắp đặt hộ lan hai bên trên tuyến ĐT.765B, huyện Cẩm Mỹ (đoạn từ Km18+130 đến Km18+830)	350
				Dự án Sửa chữa cầu Số 3 tại Km8+448 trên tuyến đường Suối Tre - Bình Lộc; cầu Số 1 tại Km23+884, cầu Số 2 tại Km28+850, cầu Suối Đục tại Km37+850 trên tuyến đường Xuân Bắc - Thanh Sơn	2.200
				Kinh phí sửa chữa Cano ĐN-1234 (đăng kiểm, Bộ sạc bình)	30

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Kinh phí sửa chữa văn phòng làm việc (Đội thanh tra Giao thông số 2): nhà vòm để xe, tường hàng rào	50
				Kinh phí thuê xe đưa đón học sinh các trường tham gia thực hiện Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 03/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức đón tiếp, thăm và tặng quà các Đoàn, Khối tham gia nhiệm vụ điều binh, điều hành trong Lễ kỷ niệm	50
				Trợ cấp tết	57
				Trợ giá xe buýt	20.000
				Chi tài nguyên đất đai, khoáng sản	8.522
				Sở Nông nghiệp và Môi trường	8.522
				Biên tập bản đồ địa chính, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính các xã thuộc huyện Tân Phú, Vĩnh Cửu, các phường thuộc thành phố Long Khánh, Biên Hòa theo Nghị quyết 1194/NQ-UBTVQH15 ngày 28/9/2024 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 –252	550
				Biên vẽ hồ sơ kỹ thuật thửa đất, đo chỉnh lý biến động bản đồ địa chính Khu công nghiệp Biên Hòa 1	370
				Chỉnh lý, hiệu chỉnh hoàn thiện tài liệu lưu trữ có thời hạn bảo quản 50 năm, 70 năm và vĩnh viễn giao nộp vào lịch sử lưu trữ tỉnh: dự kiến kinh phí thực hiện	750
				Điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 - 2024 và xây dựng bảng giá đất tỉnh Đồng Nai năm 2026	1.525
				Lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Đồng Nai	470
				Thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ địa chính và số hóa tài liệu, tạo lập cơ sở dữ liệu lưu trữ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	550
				Tư vấn khảo sát thu thập, tổng hợp phân tích các thông tin phục xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai"	96
				Tư vấn khảo sát thu thập, tổng hợp phân tích các thông tin, tài liệu, số liệu thu thập được để phục vụ cho việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	99
				Tư vấn khảo sát thu thập, tổng hợp phân tích các thông tin, tài liệu, số liệu thu thập được để phục vụ cho việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	96

	SỰ NGHIỆP		CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
					Tư vấn Khảo sát thu thập, tổng hợp phân tích các thông tin, tài liệu, số liệu thu thập được để phục vụ cho việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	96
					Tư vấn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	290
					Tư vấn xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	290
					Xác định giá đất cụ thể (để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tính giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa và đấu giá quyền sử dụng đất, bồi thường)	390
					Xây dựng, làm sạch dữ liệu theo đề án 06 (Kế hoạch 106 của Ban chỉ đạo đề án 06/CP tỉnh Đồng Nai): Mô hình 34: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất thông qua cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Vnied:dự kiến kinh phí thực hiện	2.950
			Chi kinh tế khác			1.995
					Sở Khoa học và Công nghệ	448
					Kinh phí thực hiện chương trình Festival Gốm truyền thống Biên Hòa - Đồng Nai	416
					Trợ cấp tết	32
					Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1.547
					Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	116
					Tổ chức Tuần lễ Văn hóa - Du lịch - Ẩm thực Đồng Nai	420
					Trợ cấp tết	11
					Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với nông nghiệp	1.000
			CHI QUẢN LÝ HCNN- ĐẢNG - ĐOÀN THỂ			154.452
			Chi quản lý hành chính nhà nước			146.329
					Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai	833
					Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	722
					Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024	21
					Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2025	21
					Trợ cấp Tết (57 người x 1.200.000đ)	69
					Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học	1.704
					Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	1.370

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	161
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ của ông Nguyễn Hữu Hiệu	173
			Ban Quản lý khu công nghệ cao sinh học		22
				Trợ cấp tết	22
			Sở Công thương		922
				Kinh phí nghỉ việc	32
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	576
				Kinh phí tổ chức tập huấn về tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số ngành công thương	36
				Kinh phí xây dựng điểm đến phục vụ Festival Gốm truyền thống Biên Hòa - Đồng Nai	155
				Kinh phí xây dựng VB QPPL	60
				Trợ cấp tết	63
			Sở Dân tộc và Tôn giáo		3.164
				Bổ sung chi hoạt động thường xuyên do sát nhập (Bổ sung chênh lệch hoạt động của biên chế thuộc Ban Tôn giáo do Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ) (18 biên chế x 10 triệu đồng x 90%)	162
				Chi lương do dự toán năm 2024 cấp thiếu	106
				Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia	1.750
				Trợ cấp tết	1.146
			Sở Giáo dục và Đào tạo		823
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	661
				Kinh phí xây dựng VB QPPL	109
				Trợ cấp tết cho Cán bộ	53
			Sở Khoa học và Công nghệ		8.551
				Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	3.074
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của bà Trần Thị Hương Giang	1.546
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của ông Lê Xuân Trường	318
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của ông Phạm Văn Huyền	1.833
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của ông Trần Tân Phong	1.572
				Trợ cấp tết	88

	SỰ NGHIỆP		CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
					Trợ cấp tết nguyên đán (73 người x 1.200.000đ)	88
					Trợ cấp tết nguyên đán trung tâm CNTT (26 người x 1.200.000đ)	32
				Sở Nội vụ		10.641
					Kinh phí hoạt động do chênh lệch mức khoán chi sau khi sáp nhập Ban Thi đua khen thưởng	133
					Kinh phí sửa chữa trụ sở làm việc để tiếp nhận, bố trí nơi làm việc sau sáp nhập 02 tỉnh Đồng Nai - Bình Phước theo Đề án	295
					Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	504
					Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	999
					Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	3.137
					Kinh phí thực hiện công tác văn thư, lưu trữ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh	202
					Kinh phí thực hiện kế hoạch 116/KH triển khai kết luận 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	2.535
					Kinh phí thực hiện Kế hoạch số 453-KH/TU ngày 18/4/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh	2.145
					Kinh phí thực hiện công tác số hóa tài liệu trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy theo QĐ 03-QĐ/BCĐ ngày 18/4/2025 của Tỉnh ủy	321
					Kinh phí trợ cấp thôi việc theo nguyên vọng cho công chức Sở Nội vụ	99
					Thực hiện nhiệm vụ về công tác văn thư lưu trữ của tỉnh năm 2025	84
					Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: điểm r, khoản 2, Điều 3, NQ 35 (32ng x 1tr)	32
					Trợ cấp tết theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND: hỗ trợ cho CC (128ng x 1,2tr)	155
				Sở Nông nghiệp và Môi trường		11.499
					Chi bổ sung kinh phí hoạt động cho 23 biên chế của Chi cục Chăn nuôi thủy sản (10 tháng)	927
					Chi bổ sung lương cho 23 biên chế của Chi cục Chăn nuôi thủy sản (10 tháng)	4.742
					Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	5.153

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Kinh phí trợ cấp thôi việc cho ông Hồ Minh Thế - Kiểm lâm viên chính Hạt kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - TP Long Khánh	318
				Trợ cấp tết (NNPTNT: 249.600.000 đ; TNMT: 109.200.000đ)	359
			Sở Tài chính		5.025
				Chi lương bổ sung	137
				Kinh phí phục vụ việc di dời, tổ chức lại bộ máy (Sở Tài chính)	300
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	1.896
				Kinh phí thực hiện sắp xếp, di dời cơ sở vật chất khi hợp nhất (Sở Kế hoạch và Đầu tư)	372
				Kinh phí thuê bãi neo đậu, thuê bảo vệ trong coi tài sản tàu thủy thuộc chuyên án 920G (bố trí hoàn trả tạm ứng)	2.000
				Trợ cấp tết	320
			Sở Tư pháp		1.297
				Hỗ trợ Tết Nguyên đán 2025 (28 người x 1.200.000đ)	34
				Kinh phí thẩm định 47 văn bản quy phạm pháp luật năm 2024	36
				kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu vi bằng giai đoạn 2022 - 2023	1.227
			Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		6.125
				Kinh phí chi lương và hoạt động của 06 CBCC phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản	241
				Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	1.361
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	911
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ của Bà: Ngô Thị Thanh	1.507
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của Ông Nguyễn Hồng Ân	1.964
				Kinh phí xây dựng VB QPPL	85
				Trợ cấp tết	56
			Sở Xây dựng		74.860
				Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn (khu I, diện tích 94,4987 ha)	2.346
				Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn (khu II, diện tích 91,235 ha)	2.289
				Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn (khu III, diện tích 97 ha)	2.388
				Hỗ trợ Tết Nguyên đán 2025 (61 người x 1.200.000đ)	74

	SỰ NGHIỆP		CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
					Kinh phí đi nghiên cứu, học tập về công tác quy hoạch, phát triển đô thị, chỉnh trang đô thị, đầu tư nhà tái định cư, nhà ở xã hội, hạ tầng đô thị tại tỉnh Quảng Ninh	203
					Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	6.561
					Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	3.100
					Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	38.000
					Kinh phí thực hiện đề cương và dự toán chi phí Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030	1.162
					Kinh phí thực hiện đề cương và dự toán chi phí Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030	1.437
					Kinh phí tổ chức công bố kết quả thi tuyển và trao giải thưởng thi tuyển “Ý tưởng quy hoạch chung đô thị sân bay Long Thành, tỉnh Đồng Nai và vùng phụ cận”	4.543
					Kinh phí Trợ cấp tết Nguyên Đán năm 2025	188
					Kinh phí trợ cấp thôi việc của ông Trần Văn Nhân và ông Lê Văn Út (Sở GTVT cũ)	223
					Kinh phí xây dựng VB QPPL 2024, 2025 và Trang Thông tin điện tử	239
					Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm thương mại, dịch vụ và dân cư tại xã Long Đức, huyện Long Thành (77,28 ha)	1.872
					Quy hoạch chung đô thị Long Thành đến năm 2045	8.735
					Quy hoạch phân khu Trung tâm logistics Tổng kho trung chuyển Miền đông	1.500
				Sở Y tế		5.032
					Kinh phí sửa chữa trụ sở Sở Y tế - Cơ sở 2 (Chi cục Dân số cũ)	477
					Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP (05 CC, VC)	4.475
					Trợ cấp tết	80
				Thanh tra tỉnh		1.738
					Hỗ trợ Tết Nguyên đán 2025 (34 người x 1.200.000đ)	41
					Kinh phí giải quyết thôi việc theo nguyện vọng của công chức ngành thanh tra	186
					Kinh phí phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các Sở, ban, ngành năm 2025	8
					Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP của ông Nguyễn Ngọc Thắng	1.493
					Kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 19/3/2025 của UBND tỉnh	10

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	1.363
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	460
				kinh phí tổ chức Hội nghị Cộng tác viên toàn quốc Báo Đại biểu Nhân dân năm 2024	863
				Trợ cấp tết	40
				Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	12.730
				Kinh phí Đoàn lãnh đạo tỉnh Đồng Nai thăm và làm việc tại Cuba	4.401
				Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	1.976
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	1.167
				Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	4.191
				Kinh phí thực hiện trang thông tin điện tử năm 2024 của Sở Ngoại vụ	130
				kinh thực hiện dự án thí điểm mô hình tiếp công dân trực tuyến	450
				Thuê dịch vụ quản trị, bảo trì và theo dõi hệ thống công nghệ thông tin tại TTHCC	297
				Trợ cấp tết	118
		Đảng			12
				Văn phòng Tỉnh ủy	12
				Kinh phí thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP	12
		Chi đoàn thể			8.111
				Hội chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày	304
				Kinh phí tri ân cựu tù Côn Đảo năm 2025 của Hội Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đày	259
				Trợ cấp Tết (6 người x 1.200.000đ)	8
				V/v kinh phí tiếp đoàn cựu tù tỉnh Bắc Ninh của Hội Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh	37
				Hội Chữ thập đỏ	323
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25%	213
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	96
				Trợ cấp Tết (11 người x 1.200.000đ)	14
				Hội Cựu chiến binh	4
				Trợ cấp Tết (3 người x 1.200.000đ)	4
				Hội Cựu thanh niên xung phong	60
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25% theo NĐ 126/2024/NĐ-CP	55
				Trợ cấp tết	5
				Hội Khuyến học	80

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25% cho người làm việc thường xuyên tại Hội Khuyến học tỉnh	76
				Trợ cấp Tết (3 người x 1.200.000đ)	4
			Hội Liên hiệp Phụ nữ		22
				Hỗ trợ Tết Nguyên đán 2025 (18 người x 1.200.000đ)	22
			Hội Luật gia		93
				Hỗ trợ Tết Nguyên đán 2025 (02 người x 1.200.000đ)	3
				Kinh phí chi trả Phụ cấp công vụ (25%) cho người làm việc thường xuyên tại Hội	45
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	45
			Hội Người cao tuổi		51
				Trợ cấp Tết	1
				Trợ cấp Tết (2 người x 1.200.000đ)	2
				V/v bổ sung kinh phí phụ cấp công vụ 25% theo Nghị định 126/2024/NĐ-CP của Chính phủ	48
			Hội Người mù		296
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25%	209
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	78
				Trợ cấp Tết (07 người x 1.200.000đ)	9
			Hội Nhà báo		60
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25% cho người làm việc thường xuyên tại Hội Nhà báo	55
				Trợ cấp Tết (3người x 1.200.000đ)	5
			Hội Nông dân		2.110
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	218
				Triển khai xây dựng Mini App Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai trên nền tảng số Hội Nông dân Việt Nam	1.864
				Trợ cấp Tết (23 người x 1.200.000đ)	28
			Hội Sinh viên		24
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	20
				Trợ cấp Tết	4
			Hội Văn học nghệ thuật		257
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25% cho người làm việc thường xuyên tại Hội VHNT	247
				Trợ cấp Tết (8 người x 1.200.000đ)	10
			Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh		298
				Kinh phí Đoàn Đại biểu Hội Nữ trí thức tỉnh tham dự Hội nghị Nữ khoa học toàn quốc lần thứ IV năm 2025 tại TP. Huế	47

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25% cho người làm việc thường xuyên tại Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	135
				Kinh phí tổ chức Đại hội Hội Đông y nhiệm kỳ 2025-2030.	59
				Kinh phí tổ chức Đại hội Hội Y học nhiệm kỳ 2025-2030.	49
				Trợ cấp Tết (6 người x 1.200.000đ)	8
				Liên hiệp các tổ chức hữu nghị	15
				Trợ cấp Tết (12 người x 1.200.000đ)	15
				Liên minh Hợp tác xã	474
				Kinh phí phụ cấp công vụ 25%	300
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	149
				Trợ cấp Tết (05 người x 1.200.000đ)	18
				Trợ cấp Tết (6 người x 1.200.000đ)	7
			Tỉnh đoàn		3.377
				Kinh phí đoàn thanh niên tỉnh Đồng Nai đi giao lưu tại cộng hòa Singapore	1.106
				kinh phí sửa chữa Hội trường và Phòng họp của Tỉnh đoàn Đồng Nai	1.773
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	176
				kinh phí tổ chức Hội trại Tuổi trẻ Đồng Nai vì an ninh Tổ quốc hưởng ứng kỷ niệm 80 năm Ngày Truyền thống Công an nhân dân Việt Nam và 20 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	164
				kinh phí tổ chức Lễ thấp nền tri ân các anh hùng, liệt sĩ nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/04/1975 - 30/04/2025)	128
				Trợ cấp tết	30
			Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh		174
				Kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết phát huy vai trò của cán bộ Mặt trận cơ sở trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025	144
				Trợ cấp tết	30
				Hội nạn nhân chất độc da cam Dioxin	89
				Trợ cấp Tết (3 người x 1.200.000đ)	4
				V/v bổ sung kinh phí phụ cấp công vụ 25% cho người làm việc thường xuyên tại Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh.	85
				CHI KHÁC NGÂN SÁCH	2.146
			Chi khác		2.146
				Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai	373
				Chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên	363

	SỰ NGHIỆP	CHI SỰ NGHIỆP	TÊN ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
				Trung tâm Đào tạo cung ứng Lao động kỹ thuật: Trợ cấp Tết (08 người x 1.200.000đ)	10
			Sở Tư pháp		1.036
				Hoàn trả kinh phí tạm ứng ngân sách tỉnh thực hiện chi trả lương tháng 12/2024 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	247
				Kinh phí mua sắm trang thiết bị làm việc của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	245
				Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	270
				Quỹ tiền lương	240
				Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh: Hỗ trợ Tết Nguyên đán 2025 (28 người x 1.200.000đ)	34
			Dự toán		737
				Trợ cấp tết	737
	Chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách				269.902
	CHUYỂN GIAO CẤP NGÂN SÁCH				269.902
		Chi Chuyển giao			269.902
			Hỗ trợ địa phương khác		58.665
				Hỗ trợ kinh phí cho địa phương khác xóa nhà tạm, nhà dột nát	58.665
			Sở Tài chính tỉnh Sơn La		111.000
				Hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Sơn La xóa nhà tạm, nhà dột nát	111.000
				Hoàn trả ngân sách cấp trên	100.237
				Nguồn thu tiền sử dụng đất dự án sân bay Long Thành	100.237
	Tổng cộng				2.377.453